

BÁO CÁO

Tổng kết thực hiện Quy định 29-QĐ/TW, ngày 25/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương và Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 20/9/2016 của Ban Bí thư

A. VỀ QUY ĐỊNH SỐ 29-QĐ/TW

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác phổ biến, quán triệt Quy định số 29-QĐ/TW

Huyện ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội quán triệt, triển khai thực hiện các quy định, hướng dẫn và các văn bản cụ thể hóa Điều lệ Đảng của Trung ương, của tỉnh¹. đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân bằng các hình thức phù hợp. Qua học tập, quán triệt và tuyên truyền góp phần nâng cao nhận thức cho các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thi hành Điều lệ Đảng. Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thi hành Điều lệ Đảng, qua đó kịp thời chỉ ra những hạn chế, khuyết điểm, tổ chức rút kinh nghiệm nghiêm túc trong thời gian tiếp theo.

2. Xây dựng các văn bản cụ thể hóa Quy định số 29-QĐ/TW của cấp ủy, tổ chức đảng

Thực hiện Quy định số 29 -QĐ/TW, ngày 25/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về "thi hành Điều lệ Đảng". Ban Thường vụ Huyện ủy đã xây dựng, ban hành các văn bản cụ thể hóa Quy định hợp với tình hình thực tế của huyện². Chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, MTTQ và các tổ chức chính

¹ Ban hành Công văn số 193-CV/HU, ngày 27/10/2016 về việc quán triệt, triển khai Quy định số 29-QĐ/TW để tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt với 218 người tham gia.

² Công văn số 324-CV/HU, ngày 10/7/2017 của BTV Huyện ủy về sao gửi và thực hiện Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW; Kế hoạch số 113-KH/HU, ngày 22/3/2018 của BTV Huyện ủy về thực hiện Kết luận số 18-KL/TW, ngày 22/9/2017 của Ban Bí thư về thủ tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư khóa X "về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ" trong tình hình mới; Kế hoạch số 124-KH/HU, ngày 20/6/2018 của BTV Huyện ủy về xây dựng và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp tư nhân; Kế hoạch số 125-KH/HU, ngày 20/6/2018 của BTV Huyện ủy về thực hiện mô hình sinh hoạt chi bộ mẫu, Kế hoạch số 128-KH/HU, ngày 16/8/2018 của BTV Huyện ủy về thực hiện bí thư chi bộ kiêm trưởng ban, tổ trưởng Tổ dân phố, khắc phục trường bản, tổ trưởng Tổ dân phố chưa phải là đảng viên; Công văn số 557-CV/HU, ngày 28/11/2018 của BTV Huyện ủy về Nâng cao chất lượng hiệu quả sử dụng cuốn "Thông tin nội bộ" phục vụ sinh hoạt chi bộ, Công văn số 669-CV/HU, ngày 05/4/2019 của BTV Huyện ủy về quản lý hồ sơ, sổ sách đảng viên và hoàn thiện thủ tục xét công nhận đảng viên chính thức, Kế hoạch số 150-KH/HU, ngày 25/4/2019 của BTV Huyện ủy về thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng; Công văn số 692-CV/HU, ngày 25/5/2019 của BTV Huyện ủy về đơn đốc thực hiện chế độ sinh hoạt chi bộ, Công văn số 698-CV/HU, ngày 05/6/2019 của BTV Huyện ủy về tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng nhiệm kỳ Đại hội XII, Kế hoạch số 155-KH/HU, ngày 07/12/2019 của BTV Huyện ủy về thực hiện Chỉ thị số 35 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Kế hoạch số 04-KH/HU, ngày 17/08/2020 của BTV Huyện ủy về bàn giao hồ sơ đảng viên cho đảng ủy các xã, thị trấn quản lý; Kế hoạch số 31-KH/HU, ngày 21/01/2021 của BTV Huyện ủy về bàn giao hồ sơ đảng viên cho Đảng ủy các xã năm 2021; Công văn số 163-CV/HU, ngày 21/01/2021 của BTV Huyện ủy về xây dựng kế hoạch kết nạp đảng viên.

trị - xã hội huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra các tổ chức cơ sở đảng về việc quán triệt thực hiện Quy định.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về đảng viên

Về tuổi đời và trình độ học vấn và điều kiện để được xem xét kết nạp vào Đảng cơ bản đã phù hợp với điều kiện và tình hình hiện nay, tạo động lực phấn đấu cho đảng viên, góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng.

Về quyền của đảng viên trong tình hình hiện nay: theo quy định của Điều lệ Đảng, quyền của đảng viên được cụ thể hóa thông qua quy chế làm việc của chi bộ, giúp cho đảng viên nắm bắt được chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các vấn đề về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Các cấp ủy thực hiện đầy đủ, đảm bảo các quyền của đảng viên như: quyền được thông tin, thảo luận, tham gia ý kiến, biểu quyết, ứng cử và đề cử; được phê bình, chất vấn, báo cáo, kiến nghị và được yêu cầu trả lời, được trình bày ý kiến khi chi bộ xét, quyết định nhiệm vụ công tác.

Cơ bản đảng viên trong toàn Đảng bộ thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ của người đảng viên, có tư tưởng chính trị vững vàng, giữ gìn tư cách, phẩm chất đạo đức cách mạng và phát huy tính tiên phong, gương mẫu, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và hoạt động của Đảng, có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành sự phân công, điều động, luân chuyển của tổ chức. Đối với quyền của đảng viên dự bị được đảm bảo và phù hợp với điều kiện hiện nay.

Thủ tục, điều kiện, thời gian kết nạp đảng viên được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ từ khâu đánh giá xem xét, lựa chọn quần chúng ưu tú cử đi học lớp nhận thức về đảng, chi bộ họp xét giới thiệu quần chúng ưu tú vào Đảng, tổ chức cho quần chúng khai lý lịch, xác minh, thâm tra lý lịch, xin ý kiến các tổ chức đoàn thể nơi công tác và chi bộ nơi cư trú để giới thiệu quần chúng ưu tú vào Đảng, việc tổ chức Lễ kết nạp đảm bảo theo quy định.

Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo cấp ủy cơ sở phân công cấp ủy viên và đảng viên là cán bộ lãnh đạo các ban, ngành, đoàn thể phụ trách đến từng chi bộ, có trách nhiệm phát hiện, bồi dưỡng, giúp đỡ quần chúng phấn đấu, tạo nguồn và từng bước nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và củng cố nâng cao chất lượng tổ chức Đảng ở thôn, bản.

Việc xét công nhận đảng viên chính thức được các chi, đảng bộ thực hiện nghiêm túc, đúng thẩm quyền, thủ tục theo Quy định thi hành Điều lệ Đảng.

Việc phát, quản lý thẻ đảng viên, quản lý hồ sơ đảng viên và thủ tục chuyển sinh hoạt đảng được quản lý chặt chẽ, đúng quy định. Hồ sơ đảng viên được bảo quản chặt chẽ theo chế độ mật, các thủ tục trong hồ sơ được lưu trữ theo danh mục, hàng năm bổ sung hồ sơ đảng viên theo quy định. Khi đảng viên chuyển công tác,

nghi hưu, nghỉ mất sức, thôi việc, hoặc thay đổi nơi cư trú đã chủ động báo cáo với chi bộ và cấp ủy để làm thủ tục chuyển sinh hoạt đảng đảm bảo thủ tục và thời gian quy định.

Việc thực hiện chế độ sinh hoạt đảng định kỳ của đảng viên: Mọi đảng viên chấp hành nghiêm chế độ sinh hoạt chi bộ; dự, ghi chép nội dung các buổi sinh hoạt chi bộ; chủ động nghiên cứu các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các văn bản của cấp trên; thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt chi bộ, giữ gìn đoàn kết nội bộ. Đồng thời, đảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được phân công; gương mẫu chấp hành nghị quyết, kết luận của chi bộ; sẵn sàng nhận và thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

Các trường hợp xóa tên đảng viên được thực hiện theo đúng quy trình, thủ tục và đúng thẩm quyền theo quy định thi hành Điều lệ Đảng.

2. Về một số quy định về thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ

Thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy và tổ chức đảng: Sau đại hội các cấp ủy, tổ chức đảng sớm ban hành Quy chế làm việc; hàng năm tiến hành rà soát sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị. Nội dung quy chế đảm bảo theo quy định của điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước; đảm bảo vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng trên các lĩnh vực. Quy chế quy định rõ chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của từng tập thể, cá nhân; quy định chế độ làm việc, chế độ kiểm tra, giám sát, mối quan hệ công tác và chế độ làm việc cụ thể. Quá trình thực hiện Quy chế làm việc, cấp ủy, tổ chức đảng đã thực hiện tốt vai trò lãnh đạo, phát huy được vai trò cá nhân của các đồng chí cấp ủy viên, nhất là đồng chí Bí thư; giải quyết tốt mối quan hệ công tác giữa cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; tăng cường sự đoàn kết, thống nhất; giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương.

Thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình: Công tác kiểm điểm tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ được thực hiện một cách nghiêm túc và đạt được những kết quả như: trong sinh hoạt Đảng đã tạo được môi trường dân chủ, khách quan, một số đồng chí đảng viên đã thẳng thắn, nhìn thẳng vào khuyết điểm của bản thân để từ đó có hướng sửa chữa khắc phục; các đồng chí lãnh đạo chủ chốt thẳng thắn góp ý phê bình cho đồng chí, đồng nghiệp. Các cấp ủy chú trọng chăm lo xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, thường xuyên bồi dưỡng chi ủy, chi bộ các nội dung liên quan đến tự phê bình và phê bình, nhất là việc quán triệt và thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII của Đảng. Do vậy, tự phê bình và phê bình trở thành hoạt động thường xuyên góp phần quan trọng trong đấu tranh với những suy nghĩ và hành vi sai trái, nhằm cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực. Với thái độ nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật, không nể nang, né tránh, tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt của cấp ủy và chi bộ đã khuyến khích, gợi mở

những vấn đề để đảng viên mạnh dạn thảo luận, bày tỏ chính kiến của mình; các ý kiến được tôn trọng, tổng hợp, xem xét trước khi đưa ra quyết định; không để xảy ra việc lợi dụng dân chủ trong sinh hoạt để đả kích, nói xấu nhau, hoặc dân chủ hình thức.

Việc cụ thể hóa Quy định “Nghị quyết của các cơ quan lãnh đạo của Đảng chỉ có giá trị thi hành khi có hơn một nửa số thành viên trong cơ quan đó tán thành”: trong những năm qua, Huyện ủy đã tập trung lãnh đạo thực hiện nhiều chương trình trọng điểm về kinh tế-xã hội mà Đại hội Đảng bộ huyện đề ra; tổ chức thực hiện nhiệm vụ xây dựng Đảng theo đúng chỉ đạo của cấp trên thông qua việc ban hành các nghị quyết, kế hoạch, chỉ thị, chương trình hành động thực hiện nghị quyết của Trung ương, của tỉnh... Các văn bản trên đều được đưa ra tập thể bàn bạc, thảo luận, tham gia ý kiến và được đa số các thành viên trong tập thể lãnh đạo biểu quyết tán thành thì mới ban hành và tổ chức thực hiện.

3. Về hệ thống tổ chức Đảng

Các tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ huyện được thành lập tương ứng với cơ quan, đơn vị hành chính Nhà nước, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở mỗi cấp và của toàn Đảng. Hệ thống tổ chức của Đảng, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy từng bước được sắp xếp, kiện toàn hợp lý và hoạt động hiệu quả hơn.

4. Về đại hội đảng bộ các cấp

Cấp ủy triệu tập đại hội tập trung lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác chuẩn bị văn kiện đại hội. Báo cáo chính trị được chuẩn bị tương đối công phu, bám sát chủ trương, sự chỉ đạo của cấp trên, bảo đảm chất lượng, đánh giá được ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân và những bài học kinh nghiệm; xác định mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị; báo cáo kiểm điểm của cấp ủy thể hiện tính chiến đấu cao, phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình nghiêm túc, thẳng thắn, làm rõ ưu, khuyết điểm của tập thể, cá nhân cấp ủy viên; gắn với trách nhiệm cá nhân theo chức trách, nhiệm vụ được giao; dự thảo nghị quyết đại hội được chuẩn bị đầy đủ nội dung, sát với báo cáo chính trị trình đại hội; dự thảo chương trình hành động thực hiện nghị quyết đại hội được các cấp ủy chủ động xây dựng với nội dung cụ thể, bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ của nghị quyết. Công tác nhân sự được các cấp ủy đảng chuẩn bị chu đáo, chặt chẽ, công tâm, khách quan; thực hiện đúng quy trình, nguyên tắc tập trung dân chủ, đảm bảo đủ số lượng, cơ cấu và số dư theo quy định. Đề án nhân sự được thực hiện đúng nguyên tắc, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, được thảo luận dân chủ, kỹ lưỡng, phát huy trí tuệ và tạo sự đoàn kết, thống nhất, sự đồng thuận trong tập thể cấp ủy, Ban thường vụ cấp ủy. Nhân sự được lựa chọn tham gia cấp ủy khóa mới đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện quy định, thực sự tiêu biểu về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ, năng lực, uy tín trong thực hiện nhiệm vụ.

Về số lượng; phân bổ đại biểu: Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025 được cấp ủy triệu tập Đại hội quyết định số lượng là 221 đại biểu (đại biểu đương-nhiên là 28; đại biểu bầu 193; đại biểu nữ 44; đại biểu là người dân tộc thiểu số 129), được phân bổ ở tất cả các chi, đảng bộ trực thuộc; ở Đại hội các chi, đảng bộ trực thuộc đã thực hiện nghiêm việc bầu đoàn đại biểu đi dự đại hội cấp trên đảm bảo đúng cơ cấu, số lượng quy định; tại Đại hội Đảng bộ huyện bầu được 20 đại biểu chính thức, 02 đại biểu dự khuyết đi dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV.

Nhiệm vụ của đoàn chủ tịch đại hội: Đại hội lần thứ XX Đảng bộ huyện đã bầu ra 07 đồng chí trong đoàn chủ tịch, thực hiện điều hành việc bầu cử theo đúng quy chế bầu cử trong đảng và hướng dẫn của cấp trên: hướng dẫn đề đại hội thảo luận tiêu chuẩn cấp ủy viên, số lượng, cơ cấu cấp ủy; tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên. Đề cử danh sách nhân sự do cấp ủy triệu tập đại hội chuẩn bị. Hướng dẫn việc ứng cử, đề cử. Tổng hợp danh sách những người ứng cử, được đề cử; đề xuất, báo cáo với đại hội xem xét, quyết định những trường hợp được rút và không được rút khỏi danh sách bầu cử. Lập danh sách bầu cử, lấy biểu quyết của đại hội thông qua số lượng và danh sách bầu cử. Giới thiệu ban kiểm phiếu, trưởng ban kiểm phiếu để đại hội biểu quyết. Chỉ đạo hoạt động của ban kiểm phiếu, phổ biến quy tắc, thủ tục bầu cử trong đại hội. Giải đáp những ý kiến của đại biểu về nhân sự trong quá trình chuẩn bị bầu cử.

5. Tổ chức cơ sở đảng

Điều kiện về số lượng đảng viên chính thức để thành lập chi bộ cơ sở (3 đảng viên chính thức trở lên); đảng bộ cơ sở (30 đảng viên chính thức trở lên) là hợp lý với tình hình và điều kiện hiện nay.

Chế độ sinh hoạt của cấp ủy cơ sở, chi bộ và đảng bộ cơ sở: thực hiện các Chỉ thị, hướng dẫn của Trung ương, tỉnh về duy trì chế độ sinh hoạt và nâng cao chất lượng sinh hoạt của chi ủy, chi bộ, đảng ủy và đảng bộ cơ sở, hầu hết các cấp ủy đã nhận thức sâu sắc và từng bước đổi mới nâng cao chất lượng sinh hoạt, nội dung sinh hoạt có trọng tâm, thiết thực, giải quyết tốt các vấn đề quan trọng của địa phương, cơ quan, đơn vị. Qua đó góp phần nâng cao trình độ, nhận thức cho đảng viên, tích cực tham gia ý kiến xây dựng và thực hiện tốt nghị quyết của chi bộ và cấp ủy đề ra.

6. Về Tổ chức Đảng trong Quân đội Nhân dân Việt Nam và Công an Nhân dân Việt Nam

Ban Thường vụ Huyện ủy luôn quan tâm lãnh đạo trực tiếp về mọi mặt đối với Quân đội, Công an; chính quyền thống nhất quản lý đối với Quân đội, Công an và sự nghiệp quốc phòng, an ninh theo quy định của Hiến pháp và pháp luật phù hợp tình hình thực tiễn. Để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quân sự quốc phòng địa phương, xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân tại các xã, thị trấn, ngay từ đầu nhiệm kỳ Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ định đồng chí Bí thư Huyện ủy tham gia cấp ủy và giữ chức Bí thư Đảng ủy

Quân sự huyện; đồng chí Phó Bí thư, chủ tịch UBND huyện tham gia cấp ủy Quân sự huyện và phụ trách Đảng ủy Công an huyện.

Quy định hiện nay về tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân là hợp lý, đồng bộ và thống nhất theo tổ chức biên chế của lực lượng vũ trang nói chung.

Việc định hướng tư tưởng gắn với các hoạt động công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng của lực lượng vũ trang được cơ quan chính trị cấp trên phối hợp với Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo phù hợp theo chức năng, nhiệm vụ của lực lượng vũ trang và thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng địa phương.

7. Tổ chức Ủy ban kiểm tra

Ủy ban kiểm tra các cấp do cấp ủy cùng cấp bầu ra và được thành lập từ đảng ủy cơ sở trở lên; số lượng thành viên ủy ban kiểm tra được thực hiện đảm bảo theo quy định: cấp huyện 07 đồng chí, trong đó có 01 Chủ nhiệm UBKT, 01 Phó Chủ nhiệm UBKT, 05 Ủy viên UBKT (02 ủy viên kiêm nhiệm); cấp cơ sở 03 đồng chí (01 đồng chí là Phó Bí thư làm Chủ nhiệm UBKT và 02 Ủy viên UBKT). Ủy ban kiểm tra các cấp chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp, chủ động tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hàng năm theo quy định. Nội dung kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh vi phạm, tiêu cực, những vấn đề bức xúc mà cán bộ, đảng viên và Nhân dân quan tâm. Các tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra, giám sát nghiêm túc chấp hành quyết định kiểm tra, giám sát của cấp trên, cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan theo quy định. Báo cáo kết quả khắc phục những hạn chế theo kết luận kiểm tra, kết quả giám sát theo thời gian yêu cầu.

8. Khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên

Công tác thi đua khen thưởng được các cấp ủy duy trì nề nếp, chặt chẽ đảm bảo tính dân chủ, công khai, kịp thời, đúng nguyên tắc, tiêu chuẩn, thủ tục, phản ánh đúng thực chất, coi trọng chất lượng, khắc phục được bệnh thành tích, gắn vai trò trách nhiệm của tổ chức đảng với trách nhiệm của người đứng đầu, sự gương mẫu của đảng viên trong việc đánh giá, phân loại và bình xét khen thưởng. Các hình thức khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên đều có những giá trị tặng phẩm kèm theo đảm bảo theo hướng dẫn của cấp trên, qua đó kịp thời khích lệ, động viên đối với tổ chức đảng và đảng viên.

Thẩm quyền, hình thức, quy trình, thủ tục khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên hiện nay là phù hợp, rõ ràng, dễ áp dụng thực hiện.

9. Một số quy định cụ thể về Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội

Đối với lãnh đạo Nhà nước, Huyện ủy triển khai thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy, tập trung

lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị trên địa bàn huyện: tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới hoạt động của HĐND trong việc tổ chức kỳ họp, ban hành nghị quyết để tổ chức thực hiện; hoạt động giám sát tập trung vào những lĩnh vực, vấn đề thiết yếu, ảnh hưởng trực tiếp đến Nhân dân và được nhiều cử tri quan tâm. Phối hợp tổ chức tốt công tác tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, kịp thời tổng hợp ý kiến, kiến nghị gửi các cơ quan chức năng xem xét giải quyết. Đồng thời giám sát, đôn đốc việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri.

Ủy ban nhân dân huyện đã cụ thể hóa các nghị quyết, chương trình hành động của Huyện ủy, HĐND bằng các chương trình, kế hoạch cụ thể. Tập trung chỉ đạo trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; tăng cường công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; làm tốt công tác khen thưởng; kiện toàn đội ngũ cán bộ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Phát động các phong trào thi đua yêu nước, nhân đạo, từ thiện gắn với nhiệm vụ chính trị của huyện và của từng tổ chức; quan tâm chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Tích cực phối hợp với các cơ quan thực hiện quy chế giám sát và phản biện xã hội và tham gia, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, kịp thời phản ánh với tổ chức đảng, chính quyền. Quan tâm cùng cố, xây dựng tổ chức, phát triển đoàn viên, hội viên; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, đoàn viên, hội viên.

Ban Thường vụ Huyện ủy luôn quan tâm giới thiệu và đề nghị giới thiệu cán bộ đủ tiêu chuẩn để ứng cử hoặc bổ nhiệm vào cơ quan nhà nước, UBMTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội đáp ứng tiêu chuẩn chức danh theo quy định. Từ năm 2016 đến nay đã thực hiện giới thiệu ứng cử và bổ nhiệm 44 đồng chí³.

10. Đảng phí, nguyên tắc, chế độ quản lý tài chính, tài sản của Đảng

Các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện việc thu, nộp, quản lý, sử dụng đảng phí cơ bản bám sát vào các văn bản hướng dẫn của cấp trên⁴ theo quy định. Mức đóng đảng phí của đảng viên phù hợp với thu nhập của từng đối tượng.

Việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán nguồn kinh phí hỗ trợ công tác Đảng

³ Năm 2016 bổ nhiệm 16 đồng chí (cấp trưởng 03, cấp phó 13), giới thiệu ứng cử 04 đồng chí (cấp trưởng 02, cấp phó 02). Năm 2017 bổ nhiệm 04 (cấp trưởng 01, cấp phó 03); giới thiệu ứng cử 05 đồng chí (cấp trưởng 02, cấp phó 03). Năm 2018 bổ nhiệm 08 đồng chí (cấp trưởng 01, cấp phó 07); giới thiệu ứng cử 01 đồng chí cấp trưởng. Năm 2019 bổ nhiệm 02 đồng chí cấp trưởng; giới thiệu ứng cử 02 đồng chí (cấp trưởng 01, cấp phó 01). Năm 2020 bổ nhiệm 02 đ/c (cấp trưởng 01, cấp phó 01); bổ nhiệm lại, tái cử 10 đ/c.

⁴ Quyết định 342-QĐ/TW, ngày 28/12/2010 của Ban Chấp hành Trung ương, Công văn số 141-CV/VPTW/nb, ngày 17/03/2011 của Văn phòng Trung ương; Hướng dẫn số 03 -HD/VPTW, ngày 6/7/2016 về thực hiện chế độ Đảng phí theo Quyết định số 342-QĐ/TW của Bộ chính trị.

theo Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 30/5/2012 của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 21-HD/VPTW, ngày 04/3/2013 của Văn phòng Trung ương Đảng và nguồn kinh phí nhà nước cấp từ chênh lệch đảng phí trích lại được phân bổ đầy đủ, kịp thời, đảm bảo kinh phí hoạt động chi thường xuyên của các chi, đảng bộ trực thuộc, đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ được giao.

Qua triển khai thực hiện cho thấy các văn bản hướng dẫn lập dự toán, chế độ hạch toán rõ ràng, chi tiết các định mức lập dự toán thu, chi và giúp đơn vị không gặp vướng mắc trong khâu lập dự toán, quyết toán ngân sách hàng năm.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện quy định số 29-QĐ/TW

Các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên từ huyện đến cơ sở đã nhận thức và xác định rõ vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức trong hệ thống chính trị; đảm bảo vai trò lãnh đạo toàn diện trên mọi lĩnh vực ở cơ sở. Nhiều cấp ủy đã thực sự đổi mới nội dung, quy trình và xác định được những vấn đề trọng tâm, trọng điểm trong việc ban hành nghị quyết. Phương thức lãnh đạo của cấp ủy đã khắc phục được tình trạng bao biện làm thay công việc của chính quyền, hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo. Quan tâm củng cố các tổ chức đảng yếu kém, tập trung chỉ đạo có hiệu quả việc xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh; kịp thời biểu dương, khen thưởng những đơn vị và đảng viên tiêu biểu xuất sắc. Việc đánh giá chất lượng tổ chức đảng và đảng viên hàng năm đã đi vào nền nếp.

2. Ưu điểm

Bố cục, nội dung, cách diễn đạt của Quy định 29-QĐ/TW về: đảng viên; nguyên tắc tổ chức và cơ cấu tổ chức của Đảng; cơ quan lãnh đạo của Đảng, tổ chức cơ sở đảng; tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân và Công an nhân dân Việt Nam; công tác kiểm tra, giám sát của Đảng và uỷ ban kiểm tra các cấp; khen thưởng và kỷ luật; Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; Đảng lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và về tài chính của Đảng cơ bản phù hợp tình hình thực tế hiện nay. Những điểm mới trong quy định này cơ bản được các cơ quan, tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức làm chuyên trách công tác đảng nắm vững và thi hành, đáp ứng yêu cầu của công tác xây dựng Đảng; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên có chuyển biến rõ nét.

Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Trung ương kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn về phương pháp, quy trình, thủ tục và nghiệp vụ tương đối đồng bộ, thống nhất để thực hiện trong toàn Đảng; cấp ủy các cấp tăng cường kiểm tra, giám sát việc thi hành Điều lệ Đảng. Việc thi hành nghiêm túc Quy định thi hành Điều lệ Đảng đã bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; khẳng định sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng.

Chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, tổ chức đảng được nâng lên rõ rệt, nội dung sinh hoạt có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, tháo gỡ, giải quyết kịp thời những vấn đề khó khăn vướng mắc ở đơn vị, cơ sở; phần lớn đội ngũ cán bộ, đảng viên và cấp ủy viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức lối sống lành mạnh, gương mẫu trong công tác, có năng lực, trình độ, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đối với các cơ quan chuyên môn, đoàn thể được duy trì tốt; quy chế làm việc của cấp ủy, UBMTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội thường xuyên được rà soát, sửa đổi, bổ sung kịp thời. Trên cơ sở quy chế làm việc các hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng được cải tiến về lề lối, tác phong theo hướng ngày càng kỷ cương, nề nếp, chính quy hơn.

3. Hạn chế

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Quy định thi hành Điều lệ Đảng của các cấp ủy, tổ chức đảng có lúc chưa quyết liệt. Việc tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt Quy định thi hành Điều lệ Đảng chưa được quan tâm đúng mức. Cán bộ chuyên trách công tác xây dựng Đảng ở một số nơi có mặt còn hạn chế. Một số cấp ủy viên, đảng viên thực hiện chưa đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền hạn của đảng viên. Có nơi, có lúc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ chưa nghiêm.

Một số cấp ủy xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên hằng năm chưa bám sát phương hướng nhiệm vụ toàn khóa của cấp ủy; thực hiện kiểm tra giám sát ở một số cấp ủy còn hình thức, chưa quyết liệt; hiệu lực, hiệu quả chưa cao. Quy trình, thủ tục, chất lượng thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát có mặt chưa đảm bảo.

Tổ chức cơ sở đảng trong một số doanh nghiệp chưa thể hiện được vai trò lãnh đạo trong xây dựng, định hướng nhiệm vụ chính trị của đơn vị, chưa quan tâm chú trọng đến công tác xây dựng Đảng.

Hoạt động của một số tổ chức đoàn thể ở cơ sở hiệu quả chưa cao, việc phối hợp và tham gia xây dựng hệ thống các quy chế, tổ chức các hoạt động văn hóa, xã hội, các điều kiện về thời gian sinh hoạt, hội họp, kinh phí hoạt động nhìn chung còn khó khăn.

3. Nguyên nhân

Một số cấp ủy cơ sở chưa quan tâm đúng mức đến công tác xây dựng Đảng, việc triển khai Quy định thi hành Điều lệ Đảng còn chậm, chất lượng chưa cao. Một số tổ chức cơ sở đảng còn hạn chế về năng lực lãnh đạo, còn lúng túng, chưa xác định rõ nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng, nhất là trong công tác cán bộ.

Một số cấp ủy, chính quyền cơ sở chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò của hệ thống chính trị, chưa thực sự coi trọng vị trí then chốt của công tác xây dựng Đảng; chưa dành nhiều thời gian để tập trung chỉ đạo, xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng. Công tác kiểm tra nắm tình hình cơ sở ở một số địa bàn chưa thường

xuyên, sâu sát, dẫn đến việc phát hiện và xử lý một số vấn đề nảy sinh ở cơ sở còn bị động.

Cấp ủy cơ sở không có biên chế chuyên trách Văn phòng cấp ủy, Ủy ban kiểm tra cấp ủy dẫn đến việc tổng hợp, triển khai các văn bản của cấp trên có lúc còn chậm; công tác kiểm tra, giám sát hiệu quả chưa cao, chưa xử lý kịp thời những khuyết điểm, hạn chế sau kiểm tra, giám sát.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Về bố cục của Quy định 29-QĐ/TW: đề nghị giữ nguyên theo bố cục của quy định hiện hành.

2. Về nội dung:

Quy định cụ thể hơn về điều kiện, tiêu chuẩn khi chuyển đảng viên dự bị thành đảng viên chính thức (tại mục 4.2, khoản 4).

Quy định rõ hơn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của chi bộ có trên 30 đảng viên và các tổ đảng trực thuộc (tại điểm b, mục 19.3, khoản 19).

B. VỀ HƯỚNG DẪN SỐ 01-HD/TW

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác phổ biến, quán triệt Hướng dẫn số 01-HD/TW

Thực hiện Hướng dẫn số 01-HD/TW về "một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng", Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức quán triệt và chỉ đạo 100% các chi, đảng bộ trực thuộc triển khai quán triệt nội dung Hướng dẫn đến toàn thể đảng viên trong chi, đảng bộ. Đồng thời giao các ban Đảng huyện, căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra các chi, đảng bộ trực thuộc quán triệt nội dung của hướng dẫn đến các chi bộ, đảng viên; trực tiếp dự sinh hoạt, truyền đạt các nội dung vào sinh hoạt chi bộ.

2. Xây dựng các văn bản cụ thể hóa Hướng dẫn 01-HD/TW

Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo các cơ quan tham mưu giúp việc hướng dẫn các chi, đảng bộ, các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Tuổi đời và trình độ học vấn của người vào Đảng ở một số trường hợp đặc biệt

Tuổi đời và trình độ học vấn của người vào đảng được cụ thể trong Hướng dẫn 01-HD/TW hiện nay cơ bản phù hợp với điều kiện và tình hình của những huyện miền núi có đông đồng bào dân tộc thiểu số; tạo thêm động lực phấn đấu cho quần chúng và góp phần thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên, xóa bản trắng đảng viên của đảng bộ huyện. Từ năm 2015 đến nay Ban Thường vụ Huyện ủy đã xem xét kết nạp 621 quần chúng ưu tú vào đảng. trong đó: (295 là nữ; 285 là

dân tộc thiểu số; 469 là đoàn viên; trình độ học vấn: cấp 2 là 58, cấp 3 là 563; trình độ chuyên môn: sơ cấp là 3, trung cấp là 199, cao đẳng là 91, đại học là 255, thạc sỹ là 4).

2. Đảng viên phải hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao

Cán bộ, đảng viên từ huyện đến cơ sở có lập trường tư tưởng vững vàng, chấp hành nghiêm các chỉ thị, nghị quyết, quy định, Điều lệ Đảng; chủ động xây dựng nội dung tự rèn luyện, giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống; nêu cao ý thức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tích cực học tập, nghiên cứu, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị; chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Hầu hết cán bộ, đảng viên đã nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình với tinh thần thẳng thắn, cầu thị, xây dựng và nêu cao ý thức trách nhiệm trong thảo luận, tham gia đóng góp ý kiến xây dựng chi bộ, đảng bộ trong sạch, vững mạnh. Hằng năm có trên 93% đảng viên được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

3. Thủ tục xem xét kết nạp đảng viên

Ban Thường vụ Huyện ủy chú trọng quan tâm công tác phát triển đảng viên. Kết nạp đảng viên trên cơ sở coi trọng chất lượng, không chạy theo số lượng, bảo đảm tiêu chuẩn, nguyên tắc, thủ tục của Đảng. Công tác kết nạp đảng viên gắn liền với củng cố, xây dựng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, làm trong sạch đội ngũ đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ Đảng. Đồng thời, đề ra các biện pháp tạo nguồn phát triển đảng, chú trọng phát triển đảng ở những nơi có nhiều khó khăn, địa bàn trọng yếu, vùng sâu, vùng xa; ưu tiên phát triển những đoàn viên thanh niên, có trình độ, năng lực, là nữ, người dân tộc thiểu số, dân quân tự vệ, dự bị động viên, công an viên... với những thủ tục xem xét kết nạp đảng theo Hướng dẫn 01-HD/TW như hiện nay là phù hợp, đảm bảo đúng phương châm, tinh thần đoàn kết nội bộ, gắn bó mật thiết với Nhân dân, nâng cao ý thức, trách nhiệm, gương mẫu trong thi nhiệm vụ.

4. Việc lập các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của cấp ủy; việc bố trí cán bộ chuyên trách của đảng

Thực hiện hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng, Đảng ủy các xã, thị trấn hoạt động ổn định, nền nếp, ban hành quy chế làm việc, quy định mối quan hệ công tác giữa bí thư cấp ủy với lãnh đạo cơ quan và các tổ chức đoàn thể ở đơn vị; phân công đồng chí cấp ủy viên phụ trách công tác tổ chức, công tác văn phòng, công tác tuyên giáo, công tác kiểm tra, công tác dân vận của Đảng; thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định, thể hiện tốt vai trò hạt nhân chính trị, tính tiên phong gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên; là trung tâm đoàn kết ở xã, thị trấn; lãnh đạo cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

Tuy nhiên, đối với Đảng ủy các xã, thị trấn không thành lập cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, mà cấp ủy phân công cấp ủy viên kiêm nhiệm,

phụ trách các mặt công tác văn phòng, tuyên giáo, tổ chức, kiểm tra, dân vận dẫn đến gặp nhiều khó khăn trong công tác tham mưu tổng hợp, triển khai các văn bản của cấp trên; công tác kiểm tra, giám sát hiệu quả chưa cao.

5. Tặng Huy hiệu Đảng

Việc tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên được Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo thực hiện nghiêm túc từ việc xét và lập danh sách đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Huy hiệu Đảng đến việc tổ chức trao tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên được thực hiện đảm bảo đúng quy trình, thủ tục. Việc bổ sung quy định tặng Huy hiệu 30, 45, 55, 65... năm tuổi Đảng cho đảng viên là phù hợp, đáp ứng nguyện vọng của đảng viên.

6. Khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên

Việc hướng dẫn về khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên cơ bản đáp ứng yêu cầu thực tế, làm cơ sở để xem xét, biểu dương, khen thưởng những tổ chức đảng, đảng viên có thành tích. Ban Thường vụ Huyện ủy luôn kịp thời thực hiện việc khen thưởng để khích lệ, động viên đối với tổ chức đảng và đảng viên. Công tác thi đua khen thưởng được duy trì nề nếp, chặt chẽ đảm bảo kịp thời, đúng nguyên tắc, tiêu chuẩn, thủ tục.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện Hướng dẫn số 01-HD/TW

Huyện ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện nghiêm túc Hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng và đạt được một số kết quả quan trọng; nhiều cấp ủy, tổ chức đảng đã khẳng định được vai trò là hạt nhân lãnh đạo toàn diện của hệ thống chính trị cơ sở; nội dung, phương thức lãnh đạo của nhiều cấp ủy đối với chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội được đổi mới theo hướng dân chủ, kỷ cương, thiết thực; lãnh đạo, chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm. Quan tâm, chú trọng chỉ đạo công tác tạo nguồn và kết nạp đảng viên ở nông thôn, chi bộ ít đảng viên; việc kết nạp đảng viên và công nhận đảng viên chính thức đảm bảo đúng tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, thủ tục theo quy định. Đảng viên mới được kết nạp là quần chúng thực sự ưu tú, có phẩm chất chính trị tốt, đạo đức trong sáng, được rèn luyện, thử thách trong thực tiễn; có động cơ vào Đảng đúng đắn; có nhận thức đúng, đầy đủ về Đảng.

Nhận thức của cán bộ, đảng viên ngày càng được nâng cao; tích cực học tập, tự tu dưỡng, rèn luyện và giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, thực hiện tốt nhiệm vụ đảng viên và nhiệm vụ cụ thể do cấp trên và chi bộ giao; cấp ủy nắm chắc tình hình đảng viên, có biện pháp cụ thể để xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng.

2. Ưu điểm

Bộ cục, nội dung, cách diễn đạt của Hướng dẫn 01-QĐ/TW về: tuổi đời và trình độ học vấn của người vào đảng; thủ tục xem xét kết nạp đảng viên và công

nhận đảng viên chính thức; chuyển sinh hoạt đảng cho đảng viên; xóa tên đảng viên... cơ bản phù hợp tình hình thực tế hiện nay; các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy, tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức chuyên trách công tác đảng đáp ứng yêu cầu của công tác xây dựng Đảng hiện nay.

Ban Thường vụ Huyện ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện và đạt được một số kết quả quan trọng; chú trọng quan tâm chỉ đạo công tác tạo nguồn và kết nạp đảng viên; việc kết nạp đảng viên và công nhận đảng viên chính thức đảm bảo đúng tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, thủ tục quy định, góp phần nâng cao chất lượng đảng viên. Đảng viên mới được kết nạp là quần chúng thực sự ưu tú, có phẩm chất chính trị tốt, đạo đức trong sáng, được rèn luyện, thử thách trong thực tiễn; có động cơ vào Đảng đúng đắn; có nhận thức đúng, đầy đủ về Đảng. Các đoàn thể chính trị - xã hội thông qua các hoạt động, phong trào thi đua ở cơ sở đã phát hiện, lựa chọn nhân tố tích cực để giới thiệu cho đảng và tổ chức đảng bồi dưỡng, giúp đỡ, tạo điều kiện để quần chúng phấn đấu trở thành đảng viên của Đảng.

3. Hạn chế

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Hướng dẫn của một số cấp ủy, tổ chức đảng có lúc chưa quyết liệt. Việc học tập, nghiên cứu Hướng dẫn một số vấn đề thi hành Điều lệ Đảng chưa được quan tâm đúng mức.

Công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên ở một số nơi chưa đạt chỉ tiêu đề ra; trình độ chuyên môn, năng lực, kinh nghiệm công tác của một số đồng chí Bí thư chi bộ, cấp ủy viên cơ sở (khu vực nông thôn) có mặt hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Hoạt động của một số tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội ở cơ sở tuy đã có chuyển biến, nhưng chất lượng, hiệu quả còn thấp, chưa giới thiệu được hội viên, đoàn viên để phát triển đảng viên.

3. Nguyên nhân

Một số cấp ủy cơ sở chưa quan tâm, dành nhiều thời gian cho việc nghiên cứu Hướng dẫn nên trong quá trình thực hiện còn lúng túng, sai sót.

Một số đồng chí cấp ủy cơ sở nhận thức chưa đầy đủ về mục đích, yêu cầu, điều kiện, tiêu chuẩn, nguyên tắc, thủ tục kết nạp đảng nên công tác tạo nguồn, bồi dưỡng kết nạp còn chưa thường xuyên, liên tục.

Hoạt động của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội ở một số nơi có mặt hạn chế: công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước có nơi còn hình thức, hiệu quả chưa cao.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Về bố cục của Hướng dẫn 01- QĐ/TW: đề nghị giữ nguyên theo bố cục của Hướng dẫn hiện hành.

2. Về nội dung:

Tại mục 17.1, khoản 17 (*Tổ chức cơ sở đảng không thành lập cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, cấp ủy phân công cấp ủy viên phụ trách các mặt công tác văn phòng, tuyên giáo, tổ chức, kiểm tra, dân vận; các thành viên đều kiêm nhiệm*). Đề xuất sửa đổi thành (*Tổ chức cơ sở đảng xã, phường, thị trấn thành lập cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc các mặt công tác văn phòng, kiểm tra, các mặt công tác tuyên giáo, tổ chức, dân vận; cấp ủy phân công cấp ủy viên phụ trách; các thành viên đều kiêm nhiệm*). Vì hiện nay công tác Văn phòng, công tác kiểm tra của cấp ủy đều là kiêm nhiệm dẫn đến việc tổng hợp, triển khai các văn bản còn chậm, hiệu quả chưa cao; chất lượng công tác kiểm tra, giám sát còn nhiều hạn chế, chưa xử lý kịp thời và quyết liệt những tồn tại, hạn chế sau kiểm tra, giám sát.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Đồng chí Nguyễn Ngọc Vinh, UVBTV - Chủ nhiệm UBKT Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Lưu.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Tân Thị Quế